

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 68/2022/TLST-VHNGĐ, ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Phạm Thị Thúy K, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Hồ Văn T, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số 76, Tổ 6, khóm T, phường H, thành phố C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã H, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Đ là hôn nhân hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị K và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T thống nhất: Chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T có 03 con chung tên:

1/ Hồ Thị Thúy O, sinh ngày 20/10/1997 (đã trưởng thành).

2/ Hồ Thanh N, sinh ngày 09/8/2002 (đã trưởng thành).

3/ Hồ Bảo K, sinh ngày 10/01/2016.

Đối với con chung tên Hồ Thị Thúy O và Hồ Thanh N đã trưởng thành

không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung tên Hồ Bảo K, sinh ngày 10/01/2016 hiện nay đang sống chung với chị K. Chị K được trực tiếp nuôi con chung tên Hồ Bảo K, sinh ngày 10/01/2016 và anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T thống nhất thỏa thuận về con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ T nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc T nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền T nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí Tòa án*: Chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T thống nhất nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T thống nhất: Chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T có 03 con chung tên:

1/ Hồ Thị Thúy O, sinh ngày 20/10/1997 (đã trưởng thành).

2/ Hồ Thanh N, sinh ngày 09/8/2002 (đã trưởng thành).

3/ Hồ Bảo K, sinh ngày 10/01/2016.

Đối với con chung tên Hồ Thị Thúy O và Hồ Thanh N đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung tên Hồ Bảo K, sinh ngày 10/01/2016 hiện nay đang sống chung với chị K. Chị K được trực tiếp nuôi con chung tên Hồ Bảo K, sinh ngày 10/01/2016 và anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ T nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc T nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn

chế quyền T nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T đồng ý tự nguyện chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005599 ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Như vậy, chị Phạm Thị Thúy K và anh Hồ Văn T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã H, TP. C, tỉnh Đ (số 539, ngày 20/11/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên